

Số: /KH-UBND

Thiệu Tiến, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH Cải cách hành chính trên địa bàn xã Thiệu Tiến năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 257/KH-UBND ngày 22/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2026; Ủy ban nhân dân xã Thiệu Tiến ban hành Kế hoạch cải cách hành chính trên địa bàn xã với những nội dung cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước, giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ; Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Thiệu Tiến, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thiệu Tiến thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Thanh Hoá lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030<sup>1</sup>.

2. Các phòng, ngành tăng cường quán triệt, nâng cao nhận thức, xác định công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

3. Phát huy tinh thần chủ động, tính sáng tạo, huy động mọi nguồn lực, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra công vụ nhằm chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những hạn chế, yếu kém, nhất là trong việc giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp; luôn lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp để đánh giá hiệu quả công tác cải cách hành chính.

4. Việc triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã; cải cách hành chính Nhà nước gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới về tư duy; việc xây dựng chương trình, kế hoạch cải cách hành chính gắn với ngành, lĩnh vực quản lý, có sự phân công rõ về nhiệm vụ và thời gian thực hiện. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

### II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

#### 1. Một số mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

<sup>1</sup> Chương trình số 03-CTr/ĐU ngày 20/11/2025 của Đảng ủy xã Thiệu Tiến.

**1.1.** 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của xã được ban hành đúng quy trình, đồng bộ và thống nhất với hệ thống pháp luật của Trung ương; 100% văn bản QPPL phát hiện sai phạm qua kiểm tra được xử lý hoặc kiến nghị xử lý. Đổi mới, nâng cao hiệu quả thực thi, tiếp cận thông tin pháp luật trên địa bàn xã.

**1.2.** Phần đầu 100% thủ tục hành chính (TTHC) của xã có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình, một phần và được số hóa kết quả giải quyết. Tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt tối thiểu từ 60% trở lên.

**1.3.** Hoàn thành sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập.

**1.4.** Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức nhằm mục tiêu đánh giá đúng người, đúng việc và khen thưởng, kỷ luật kịp thời; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước.

**1.5.** Nâng cao chất lượng hoạt động của các dịch vụ công tại các đơn vị sự nghiệp; cải thiện chất lượng phục vụ các dịch vụ y tế công, giáo dục công.

**1.6.** 100% các văn bản, tài liệu của cơ quan Nhà nước (trừ văn bản mật) được trao đổi, tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử; 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý Nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý; hoàn thành việc chỉnh lý, số hóa toàn bộ hệ thống tài liệu lưu trữ trong các cơ quan hành chính Nhà nước.

## **2. Nội dung, nhiệm vụ và giải pháp**

### **2.1. Cải cách thể chế**

a) Sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các quy định về: thu hút đầu tư; đất đai; tài nguyên; khoáng sản; nông nghiệp; bảo vệ môi trường; khoa học và công nghệ; chuyển đổi số; phát triển kinh tế tư nhân; tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ, công chức, viên chức; tài chính ngân sách; thuế; bảo hiểm; y tế; giáo dục; an sinh xã hội; quản lý, sử dụng tài sản công; phân cấp, ủy quyền;...

b) Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản QPPL đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước. Thường xuyên kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL do HĐND, UBND xã ban hành thuộc lĩnh vực quản lý.

c) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật; kiến nghị hoàn thiện hệ thống pháp luật và các biện pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước. Công khai kịp thời các chính sách, quy định pháp luật trên các trang thông tin điện tử, đa dạng kênh thông tin, hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

d) Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2026.

đ) Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm tại xã. Tăng cường theo dõi,

thanh tra, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức và thi hành pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hoá công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

## **2.2. Cải cách thủ tục hành chính**

a) Tiếp tục thực hiện công bố, công khai đầy đủ, kịp thời TTHC, TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết. Tập trung đẩy mạnh rà soát, đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ TTHC, TTHC nội bộ, quy định không cần thiết làm phát sinh chi phí tuân thủ của tổ chức, cá nhân tại các văn bản QPPL, đặc biệt là pháp luật chuyên ngành.

b) Tiếp tục thực hiện đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; đảm bảo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; Bảo đảm trên 98% hồ sơ TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp được giải quyết trước và đúng hạn; nghiêm túc thực hiện việc công khai xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn; tăng tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận và giải quyết trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt tối thiểu từ 60% trở lên.

c) Tiếp tục thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã.

d) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC; đẩy mạnh việc thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có..., gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC. Nâng cao tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt từ 80% trở lên.

đ) Nâng cao hiệu quả giải quyết phản ánh, kiến nghị cho người dân, doanh nghiệp; chia sẻ công khai kết quả giải quyết phản ánh kiến nghị trên các Cổng thông tin tiếp nhận phản ánh kiến nghị của xã, Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định.

e) Thường xuyên thực hiện đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC.

g) Ưu tiên bố trí nguồn lực và kinh phí đảm bảo cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính.

## **2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

a) Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt

động hiệu lực, hiệu quả, việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị mới thông suốt, không để gián đoạn công việc.

b) Thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo kế hoạch của UBND tỉnh.

c) Rà soát, đánh giá, triển khai có hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công; Thực hiện khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

d) Xác định vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức trong các cơ quan, đơn vị.

đ) Tăng cường thanh tra, kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã; công tác quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy, biên chế; chú trọng thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho các cơ quan chuyên môn thuộc.

#### **2.4. Cải cách chế độ công vụ**

a) Rà soát, thực hiện điều động, sắp xếp cán bộ, công chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

b) Triển khai thực hiện các quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

c) Áp dụng Chỉ số đánh giá hiệu suất công việc (KPI) để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức theo hướng dẫn của tỉnh.

d) Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026 phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tiễn của xã; tập trung bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức cấp xã; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

đ) Xây dựng văn hóa giải trình trong hoạt động công vụ.

e) Tổ chức triển khai đánh giá, xếp loại cán bộ CCVC theo vị trí việc làm hàng năm theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020.

#### **2.5. Cải cách tài chính công**

a) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ giai đoạn 2023-2025 và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Xây dựng Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 và Kế hoạch đầu tư công năm 2026.

c) Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước trong chi thường xuyên và chi

đầu tư công; đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.

d) Thực hiện việc sắp xếp, xử lý tài sản công sau sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn xã.

đ) Tăng cường kiểm tra, giám sát các quy định của pháp luật về sử dụng ngân sách nhà nước gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã; thực hiện phân tách giữa các cấp ngân sách theo quy định.

## **2.6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

a) Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và các kế hoạch, chương trình của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

b) Tiếp tục xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số trên địa bàn xã; phát triển, duy trì các nền tảng, hệ thống cho phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; phát triển, khai thác các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ chính quyền số trong nội bộ của xã.

c) Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn xã Thiệu Tiến năm 2026; Đào tạo, tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số, phân tích dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị; tổ chức các lớp bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng nhân lực phục vụ công tác tham mưu, tư vấn, quản lý, vận hành các hệ thống thông tin dùng chung và hệ thống thông tin của các ngành, lĩnh vực.

d) Từng bước đầu tư đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và triển khai các biện pháp về an toàn, an ninh thông tin để thực hiện tích hợp các phần mềm, các phần mềm dùng chung của tỉnh được hoạt động an toàn, thông suốt và ổn định.

đ) Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, phục vụ tái sử dụng thông tin, dữ liệu thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính (nhiệm vụ thường xuyên).

e) Tiếp tục duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động tại các cơ quan, đơn vị.

## **2.7. Công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền về cải cách hành chính**

a) Trên cơ sở Kế hoạch cải cách hành chính của xã, các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị, khẩn trương rà soát, cập nhật các nội dung thuộc lĩnh vực phòng, ngành mình quản lý và phân công, giao trách nhiệm cụ thể cho từng tập thể, cá nhân. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành

thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

b) Triển khai đầy đủ, kịp thời chỉ đạo của Chủ tịch UBND xã về công tác cải cách hành chính tại các thông báo, kết luận cuộc họp, công văn...

c) Tổ chức đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính của các phòng, ban, ngành cấp xã đảm bảo thực chất, khách quan, đánh giá đúng kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị.

d) Đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về cải cách hành chính, trong đó tập trung các nội dung về công khai, minh bạch, giảm thời gian trong giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

đ) Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2026.

e) Triển khai các giải pháp, phương án hỗ trợ doanh nghiệp như: tổ chức đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo xã, trưởng các Phòng, ngành với doanh nghiệp; chương trình hỗ trợ pháp lý... để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

*(Cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian thực hiện và kết quả, sản phẩm cụ thể của các nhiệm vụ cải cách hành chính được nêu tại các Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).*

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2026 được bố trí trong dự toán chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Khuyến khích huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách theo quy định của pháp luật để triển khai Kế hoạch này.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Trưởng các phòng chuyên môn, ngành, đơn vị cấp xã**

Trực tiếp chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị phù hợp với đặc điểm, tính chất từng phòng, ngành.

Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị và định kỳ hằng quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm hoặc đột xuất báo cáo Chủ tịch UBND xã tình hình, kết quả thực hiện (qua Phòng Văn hóa - Xã hội).

Giao Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tham mưu triển khai, đánh giá, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính xã.

#### **2. Văn phòng HĐND - UBND xã**

Chủ trì triển khai nội dung cải cách TTHC; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 02 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã (qua Phòng Văn hóa Xã hội) trước ngày 20/12/2026.

### **3. Phòng Văn hóa - Xã hội**

Chủ trì triển khai nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính và cải cách chế độ công vụ; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 03, Phụ lục số 04 và Phụ lục số 07 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã trước ngày 20/12/2026.

Tổng hợp tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính của xã và kết quả thực hiện Kế hoạch này, trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt báo cáo các cấp theo quy định.

Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai đánh giá Chỉ số cải cách hành chính đối với các phòng, ban, ngành, đơn vị cấp xã.

### **4. Phòng Kinh tế**

Chủ trì triển khai nội dung cải cách tài chính công; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 05 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã (qua Phòng VH-XH) trước ngày 20/12/2026.

### **5. Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công**

Chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tin, bài tuyên truyền về công tác CCHC của xã, nhất là về cải cách TTHC, chuyển đổi số; tăng cường phản ánh ý kiến, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về CCHC để các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết; đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch CCHC xã năm 2026.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 trên địa bàn xã Thiệu Tiến. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Trưởng các phòng, ngành, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã (để b/c);
- Thường trực HĐND xã (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ngành thuộc UBND xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Lạnh Đông**

**Phụ lục số 01: Các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách thể chế**

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các quy định về: thu hút đầu tư; đất đai; tài nguyên; khoáng sản; nông nghiệp; bảo vệ môi trường; khoa học và công nghệ; chuyển đổi số; phát triển kinh tế tư nhân; tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ, công chức, viên chức; tài chính ngân sách; thuế; bảo hiểm; y tế; giáo dục; an sinh xã hội; quản lý, sử dụng tài sản công; phân cấp, uỷ quyền.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết của HĐND.</li> <li>- Quyết định của UBND xã</li> </ul>	VP HĐND-UBND	Các phòng, ngành, đơn vị	Thường xuyên
2.	Thường xuyên kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL do HĐND, UBND xã ban hành thuộc lĩnh vực quản lý	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định của UBND xã</li> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện</li> </ul>	VP HĐND-UBND	Các phòng, ngành, đơn vị	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thường xuyên.</li> <li>- Báo cáo kết quả: quý IV/2026</li> </ul>
3.	Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật; kiến nghị hoàn thiện hệ thống pháp luật và các biện pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước. Công khai kịp thời các chính sách, quy định pháp luật của xã trên các trang thông tin điện tử, đa dạng kênh thông tin, hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.	Báo cáo kết quả thực hiện	Các phòng, ngành, đơn vị	Các phòng, ngành, đơn vị	Báo cáo kết quả thực hiện: Tháng 11/2026

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
4.	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch của UBND xã;</li> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện.</li> </ul>	Văn phòng HĐND-UBND	Cơ quan, đơn vị có liên quan liên quan	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch: hằng năm;</li> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện: theo hướng dẫn của tỉnh</li> </ul>
5	Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm tại xã. Tăng cường theo dõi, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức và thi hành pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hoá công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch của UBND xã;</li> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện.</li> </ul>	Văn phòng HĐND-UBND	Cơ quan, đơn vị có liên quan liên quan	Thường xuyên

**Phụ lục số 02: Các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách thủ tục hành chính**

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Thực hiện công bố, công khai đầy đủ, kịp thời TTHC, TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết; rà soát, đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ TTHC, TTHC nội bộ, quy định không cần thiết làm phát sinh chi phí tuân thủ của tổ chức, cá nhân tại các văn bản QPPL, đặc biệt là pháp luật chuyên ngành	Báo cáo kết quả thực hiện	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Các phòng, ngành	Thường xuyên
2.	Bảo đảm trên 98% hồ sơ TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp được giải quyết trước và đúng hạn; nghiêm túc thực hiện việc công khai xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn; tăng tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận và giải quyết trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt tối thiểu từ 60% trở lên.	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC hằng quý, năm	Trung tâm phục vụ Hành chính công	- Văn phòng HỘND-UBND - Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên
3.	Thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Quyết định số 06/QĐTTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác	Báo cáo kết quả hằng tháng	Tổ công tác Đề án 06	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	thực hiện tử phục vụ chuyên đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã.				
4.	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC; đẩy mạnh việc thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có..., gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC. Nâng cao tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt từ 80% trở lên.	Báo cáo kết quả thực hiện	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các phòng, ngành	Thường xuyên
5.	Nâng cao hiệu quả giải quyết phản ánh, kiến nghị cho người dân, doanh nghiệp; chia sẻ công khai kết quả giải quyết phản ánh kiến nghị trên các Cổng thông tin tiếp nhận phản ánh kiến nghị của xã, Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định.	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC hằng quý, năm	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các phòng, ngành	Thường xuyên
6.	Thường xuyên thực hiện đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC.	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC hằng quý, năm.	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
7.	Ưu tiên bố trí nguồn lực và kinh phí đảm bảo cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính.	Báo cáo kết quả thực hiện	Các phòng, ngành	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên

**Phụ lục số 03: Các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

<b>TT</b>	<b>Nội dung thực hiện</b>	<b>Sản phẩm, kết quả</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
1.	Triển khai thực hiện hiệu quả các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị mới thông suốt, không để gián đoạn công việc.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản triển khai thực hiện;</li> <li>- Báo cáo kết quả.</li> </ul>	Phòng VH-XH	Các phòng, ngành	Theo quy định của các cơ quan có thẩm quyền
2.	Thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo kế hoạch của UBND tỉnh.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề án;</li> <li>- Quyết định;</li> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện.</li> </ul>	Phòng VH-XH	Các phòng, ngành	Theo hướng dẫn của Trung ương và Kế hoạch của UBND tỉnh.
3.	Rà soát, đánh giá, triển khai có hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công; Thực hiện khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định của UBND xã;</li> <li>- Kế hoạch; Báo cáo kết quả thực hiện.</li> </ul>	Phòng VH-XH	Các cơ quan đơn vị có liên quan.	Thực hiện theo hướng dẫn, yêu cầu của Bộ Nội vụ hằng năm
4.	Xác định vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức trong các cơ quan, đơn vị	Quyết định phê duyệt, sửa đổi, bổ sung Đề án vị trí việc làm của UBND xã, Phòng, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc	Phòng VH-XH	Các phòng, ngành	Theo quy định

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
5.	Tăng cường thanh tra, kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã; công tác quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy, biên chế; chú trọng thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho các cơ quan chuyên môn thuộc.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch thanh tra; kiểm tra.</li> <li>- Các thông báo kiểm tra, xử lý kết quả phát hiện qua kiểm tra phân cấp.</li> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện.</li> </ul>	Phòng VH-XH	Các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thanh tra, kiểm tra: Trong năm 2026; Báo cáo kết quả thực hiện: Tháng 12/2026.

**Phụ lục số 04: Các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách chế độ công vụ**

<b>TT</b>	<b>Nội dung thực hiện</b>	<b>Sản phẩm, kết quả</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
1.	Rà soát, thực hiện điều động, sắp xếp cán bộ, công chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.	- Quyết định của UBND xã; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Theo hướng dẫn của Sở Nội vụ
2.	Triển khai thực hiện các quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.	- Quyết định của UBND xã; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên
3	Áp dụng Chỉ số đánh giá hiệu suất công việc (KPI) để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức theo hướng dẫn của tỉnh.	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng VH-XH	Các phòng, ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
4.	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026 phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tiễn của xã; tập trung bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức cấp xã; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	- Kế hoạch; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng VH-XH	- Các phòng, ngành. - Các đơn vị sự nghiệp công lập.	Hàng năm

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
5	Tổ chức triển khai đánh giá, xếp loại cán bộ CCVC theo vị trí việc làm hàng năm theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020.	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng VH-XH	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các phòng, ngành.</li> <li>- Các đơn vị sự nghiệp công lập.</li> </ul>	Báo cáo kết quả thực hiện: Trước ngày 30/12/2026.

**Phụ lục số 05: Các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách tài chính công**

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ giai đoạn 2023-2025 và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.	- Văn bản triển khai - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Kinh tế	Các đơn vị sự nghiệp công lập	Thường xuyên
2.	Xây dựng Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 và Kế hoạch đầu tư công năm 2026	- Quyết định; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý I/2026
3.	Thực hiện việc sắp xếp, xử lý tài sản công sau sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn xã.	- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Theo kế hoạch của UBND tỉnh

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
4.	Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước trong chi thường xuyên và chi đầu tư công; đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện.</li> <li>- Báo cáo, Tờ trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy.</li> <li>- Báo cáo, Tờ trình HĐND xã.</li> </ul>	Phòng Kinh Tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2026: tháng 11/2025
5.	Tăng cường kiểm tra, giám sát các quy định của pháp luật về sử dụng ngân sách nhà nước gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; thực hiện phân tách giữa các cấp ngân sách theo quy định.	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2026

**Phụ lục số 06: Các nhiệm vụ trọng tâm về xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và các kế hoạch, chương trình của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.	- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Kế hoạch - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng VH-XH (BCĐ chuyển đổi số xã)	Các phòng, ngành	Thường xuyên
2.	Tiếp tục xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số trên địa bàn xã; phát triển, duy trì các nền tảng, hệ thống cho phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; phát triển, khai thác các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ chính quyền số trong nội bộ của xã.	- Kế hoạch; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng VH-XH (BCĐ chuyển đổi số xã)	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Thường xuyên
3.	Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn xã Thiệu Tiến năm 2026; Đào tạo, tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số, phân tích dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị; tổ chức các	- Kế hoạch; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng VH-XH (BCĐ chuyển đổi số xã)	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Thường xuyên

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	lớp bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng nhân lực phục vụ công tác tham mưu, tư vấn, quản lý, vận hành các hệ thống thông tin dùng chung và hệ thống thông tin của các ngành, lĩnh vực.				
4.	Từng bước đầu tư đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và triển khai các biện pháp về an toàn, an ninh thông tin để thực hiện tích hợp các phần mềm, các phần mềm dùng chung của tỉnh được hoạt động an toàn, thông suốt và ổn định.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ngành.	Thường xuyên
5.	Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, phục vụ tái sử dụng thông tin, dữ liệu thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
6.	Tiếp tục duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động tại các cơ quan, đơn vị.	- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Trung tâm phục vụ Hành Chính công	Các Phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Thường xuyên

**Phụ lục số 07: Công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền về cải cách hành chính**

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị, khẩn trương rà soát, cập nhật các nội dung thuộc lĩnh vực phòng, ngành mình quản lý và phân công, giao trách nhiệm cụ thể cho từng tập thể, cá nhân. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của các cơ quan, đơn vị.</li> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện.</li> </ul>	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của các cơ quan, đơn vị; Trước ngày 10/01/2026;</li> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị Định kỳ hằng Quý hoặc đột xuất theo quy định.</li> </ul>
2	Triển khai đầy đủ, kịp thời chỉ đạo của Chủ tịch UBND xã về công tác cải cách hành chính tại các thông báo, kết luận, cuộc họp, công văn...	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các văn bản triển khai thực hiện;</li> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện.</li> </ul>	Phòng VH-XH	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các cơ quan liên quan.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản triển khai: ngay sau khi có chỉ đạo của Chủ tịch UBND xã.</li> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện cùng báo cáo CCHC định kỳ hàng quý.</li> </ul>
3	Đánh giá, chấm điểm để xác định chỉ số cải cách hành chính của các Phòng, ban, ngành năm 2025.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tự chấm điểm cùng tài liệu kiểm chứng của các cơ quan, đơn vị;</li> <li>- Báo cáo tổng hợp chỉ số cải cách hành chính toàn xã.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan thực hiện tự đánh giá:</li> <li>- Các Phòng, ban, ngành</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan thẩm định:</li> <li>+Chỉ số cải cách hành chính của các Phòng, ngành phòng VH-XH, Văn phòng HĐND-UBND xã,</li> <li>- Phòng VH-XH tổng hợp, báo cáo.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tự chấm điểm của các Phòng, ngành</li> <li>- Báo cáo tổng hợp chỉ số cải cách hành chính toàn xã: Quý IV/2025.</li> </ul>

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
4	Đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về cải cách hành chính, trong đó tập trung đến công khai, minh bạch, giảm thời gian trong giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hợp đồng tuyên truyền (nếu có).</li> <li>- Hợp đồng nhà in (tờ rơi, quảng cáo...).</li> <li>Báo cáo kết quả thực hiện.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng VH - XH</li> <li>- Các Phòng, ngành.</li> </ul>	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hợp đồng tuyên truyền: Trong năm 2025.</li> <li>Báo cáo kết quả thực hiện: Định kỳ hàng Quý hoặc đột xuất theo quy định.</li> </ul>
5	Triển khai các giải pháp, phương án hỗ trợ doanh nghiệp như: tổ chức đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo xã, trưởng các Phòng, ngành với doanh nghiệp; chương trình hỗ trợ pháp lý... để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình đối thoại, hỗ trợ pháp lý.</li> <li>- Thông báo, báo cáo kết quả thực hiện.</li> </ul>	Phòng kinh tế, Trung tâm phục vụ HCC	Văn phòng HĐND và UBND Các cơ quan liên quan.	Định kỳ hàng quý

